

PHƯƠNG HƯỚNG
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS NGUYỄN DU
GIAI ĐOẠN 2015- 2020
(Bổ sung, điều chỉnh)

Trường THCS Nguyễn Du - TT Đông Triều, tiền thân là trường phổ thông cấp II khu Hồng Quảng được thành lập năm 1955 vào những ngày miền Bắc bắt tay vào xây dựng CNXH, miền Nam vẫn đang ngập chìm trong khói lửa đạn bom của cuộc kháng chiến chống Mỹ. Đến nay trường đã có 60 năm xây dựng và trưởng thành. Trong " sự nghiệp trồng người" 60 năm qua, nhà trường đã làm nên truyền thống vẻ vang và có những đóng góp không nhỏ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Khởi nguyên là trường cấp I- II Đông Triều và là một trường trung tâm của Huyện, giáp với các xã Đức Chính, Hồng Phong, Hưng Đạo, Việt Dân, Trường THCS Nguyễn Du có nhiều thuận lợi phát triển về mọi mặt. Đến năm 1993 trường được tách ra thành trường cấp I và cấp II riêng. Trường THCS Thị Trấn Đông Triều được lấy tên từ đó.

Phát huy những thành tích đã đạt được trong những giai đoạn đầu thành lập, nhà trường đã từng bước khắc phục những khó khăn trước mắt, vươn lên không ngừng, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Tháng 4 năm 2015 Huyện Đông Triều được vinh dự đón nhận bằng công nhận thị xã Đông Triều và Thị trấn Đông Triều trở thành một trong 6 phường. Để ghi dấu sự kiện quan trọng gắn với quá trình phát triển của địa phương, tập thể giáo viên và học sinh của nhà trường có nguyện vọng đổi tên trường cho phù hợp. Ngày 30 tháng 7 năm 2015 UBND thị xã Đông Triều đã ra quyết định đổi tên thành trường **THCS Nguyễn Du** - Đại thi hào dân tộc - Danh nhân văn hoá thế giới.

. Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển, trường THCS Nguyễn Du đã góp phần đáng kể trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương và đất nước. Nhà trường đang từng bước khẳng định sự trưởng thành và là địa chỉ tin cậy của cha, mẹ học sinh và toàn thể nhân dân phường Đông Triều.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2018-2020 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình

vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng, ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của trường THCS Nguyễn Du là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt kế hoạch phát triển Giáo dục và đào tạo thị xã Đông Triều giai đoạn 2018-2020 nhằm phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và quốc tế.

I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGD&ĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;

- Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

- Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “ Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;

- Căn cứ thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về KĐCLGD và công nhận đạt CQG đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Căn cứ hướng dẫn số 3106/HD-SGDĐT ngày 23/11/2018 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ công văn số 1263/HD-PGD&ĐT ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ thông tư 14/2018/TTBGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 20/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

- Căn cứ nghị quyết số 08- NQ/TU ngày 10/4/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ thị xã Đông Triều về phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo của thị xã giai đoạn 2016- 2020;

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

1.1 Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Số liệu của 5 năm gần đây:

TT	Số liệu	Năm học 2014- 2015	Năm học 2015- 2016	Năm học 2016- 2017	Năm học 2017- 2018	Năm học 2018- 2019
1	Tổng số giáo viên	27	27	28	23	23
2	Tỷ lệ giáo viên/lớp	2,25	2,25	2,3	1,9	1,9
3	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	0,054	0,051	0,06	0,049	0,049
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở hoặc tương đương trở lên (nếu có)	20	Không thi	19	Không thi	19
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên (nếu có)	6	Không thi	Không thi	Không thi	Dự kiến 8

- Tổng số CB, GV, NV: 30; Trong đó: CBQL: 02, GV: 24 , NV: 04
- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn, trong đó có 89,3% đạt trình độ trên chuẩn
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Đủ về số lượng, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới

giáo dục. Nhiều người có trình độ chuyên môn giỏi và bề dày kinh nghiệm trong giảng dạy.

- Cán bộ quản lý: có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực, kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có khả năng lập kế hoạch, xây dựng các giải pháp thực hiện phù hợp thực tiễn nhà trường; tích cực cập nhật các thông tin phục vụ yêu cầu công tác.

- Tất cả cán bộ quản lý và giáo viên thuộc diện quy hoạch cán bộ quản lý đều có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý theo quy định và có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên .

- 100% Tổ trưởng chuyên môn tham gia bồi dưỡng công tác quản lý tổ chuyên môn.

Đội ngũ giáo viên giỏi, giáo viên cốt cán, giáo viên có trình độ chuyên môn cao ở các trường tương đối đông (7 đồng chí là giáo viên cốt cán của thị xã, phụ trách các môn: Toán, Lý, Hóa, Sử, Ngữ văn, Thể dục)

- Đội ngũ giáo viên nhà trường luôn có ý thức tự học, tự bồi dưỡng, Kết quả là số giáo viên có trình độ chuyên môn đạt trên chuẩn vẫn chiếm tỷ lệ khá cao (89,3%)

1.2. Chất lượng học sinh:

+ Học lực

Năm học	TS HS	Giỏi		Khá		T.bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2014- 2015	496	306	61,2	155	31,4	36	7,2	1	0,2
2015- 2016	476	263	55,2	165	34,6	47	9,87	01	0,2
2016-2017	451	240	53,22	168	37,25	43	9,09	02	0,44
2017-2018	472	264	55,94	159	33,68	49	10,38	0	0

+ Hạnh kiểm

Năm học	TS HS	Tốt		Khá		T.bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2014- 2015	496	478	96,2	17	3,4	02	0,4	0	0
2015- 2016	476	461	96,8	12	2,52	03	0,6	0	0
2016-2017	451	441	97,78	08	1,77	02	0,44	0	0
2017-2018	472	463	98,09	9	1,91	0	0	0	0

Chất lượng mũi nhọn:

Số học sinh đạt cấp thị xã, cấp tỉnh, Quốc gia	2014-2015	2015-2016	2016-2017	2017-2018
	153	121	136	117

- Ý thức nền nếp học sinh: Đa số học sinh tự tin, năng động, có ý thức vươn lên trong học tập và rèn luyện, có quyết tâm cao trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi và kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT; Phụ huynh quan tâm đến chất lượng học tập của học sinh và ủng hộ các hoạt động giáo dục của nhà trường

1.3. Về cơ sở vật chất:

+ **Khối phòng:**

- Phòng học: 6 phòng.
- Phòng bộ môn: 03 phòng (Gồm: Phòng Vật lí-Công nghệ, Hóa học-Sinh học, Tin học)
- Phòng học thông minh (phòng chức năng): 06 phòng đầy đủ trang thiết bị máy chiếu gần, Bảng IQBOARD, hệ thống camera, wifi)
- Phòng Thư viện: 70m²
- Phòng Y tế: 01
- Các phòng chức năng gồm phòng Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn, Đoàn Đội đảm bảo đủ

+ **Thiết bị- ĐDDH:** Đầy đủ theo quy định của bộ GD&ĐT (mỗi khối lớp có 02 bộ/môn)

Thiết bị CNTT: nhà trường có 14 máy chiếu, 02 ti vi 60 inch, 45 máy tính để bàn; 220 máy tính bảng đáp ứng đầy đủ cho việc UNCNTT trong quản lý, dạy và học của nhà trường.

Cơ sở vật chất nhà trường bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại

+ **Bàn ghế:** 280 bộ bàn ghế 2 chỗ ngồi đảm bảo quy chuẩn, đủ 2 học sinh/ bàn. trong giai đoạn hiện tại

1.4 Các lượng lượng hỗ trợ khác:

Trường THCS Nguyễn Du thuộc phường Đông Triều là phường trung tâm của thị xã, địa phương có truyền thống yêu nước, anh hùng trong chiến đấu bảo vệ tổ quốc. Nhà trường có nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của địa phương, tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng khoa học trong công tác quản lý giáo dục.

- Được sự quan tâm của cấp ủy, Chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tín nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, đạt trình độ trên chuẩn cao (89,3%)

- Khuôn viên nhà trường đã được quy hoạch theo Đề án nông thôn mới. Diện tích của nhà trường đủ để phát triển cơ sở hạ tầng trường học trong giai đoạn mới.

- Được Phòng GD&ĐT Đông Triều quan tâm, chỉ đạo sâu sát về mọi mặt, động viên kịp thời, luôn tạo mọi điều kiện để nhà trường phát triển.

*** Thành tích:**

- Danh hiệu thi đua:

Năm học	Danh hiệu thi đua đạt được
2014- 2015	Tập thể lao động xuất sắc
2015- 2016	Tập thể lao động xuất sắc
2016-2017	Tập thể lao động tiên tiến
2017-2018	Tập thể lao động xuất sắc

Nhiều năm liên nhà trường, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường được nhận giấy khen, bằng khen của các cấp.

2. Khó khăn:

2.1: Đội ngũ:

- **Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:**

+ Chưa được chủ động tuyển chọn cán bộ, giáo viên, nhân viên

+ Điều kiện về nguồn lực chưa đảm bảo cho mọi hoạt động (Thiếu cán bộ chuyên trách TBDH, nhân viên Văn thư).

+ Đánh giá xếp loại chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên...

- **Đội ngũ giáo viên, nhân viên:**

+ Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của một số bộ phận nhỏ đội ngũ giáo viên chưa thực sự đồng đều. Lực lượng giáo viên trẻ được bổ sung trong những năm gần đây tuy có cố gắng song còn thiếu kinh nghiệm, chưa bộc lộ rõ khả năng đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi. Một bộ phận nhỏ giáo viên còn hạn chế trong hoạt động dạy học, quản lý, giáo dục học sinh theo hướng đổi mới.

+ Nhân viên thiết bị- thí nghiệm mới có chứng chỉ bồi dưỡng chưa tham gia lớp học nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, nên hạn chế trong công tác quản lý, hướng dẫn GV mượn trả thiết bị.

2.2. Chất lượng học sinh:

- Nhà trường còn một bộ phận học sinh thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ đi làm ăn xã phớ mặc con cái cho ông bà nên việc phối kết hợp giữa gia đình và nhà trường chưa thường xuyên, phần nào ảnh hưởng đến việc nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Học sinh học chương trình chính khóa phải học quá nhiều môn, cộng thêm chương trình bồi dưỡng HSG nên rất hạn chế về thời gian tự học nên các em đầu tư ít thời gian cho việc học bồi dưỡng HSG.

- Một số học sinh tham gia học bồi dưỡng chưa cố gắng nhiều nên kết quả thi học sinh giỏi ở một số môn chưa cao.

2.3 Cơ sở vật chất:

+ Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu cho dạy học theo hướng hiện đại và đổi mới. tuy nhiên Phòng học bộ môn còn thiếu một số CSVC (Phòng học bộ môn sinh hóa chưa có chậu rửa), khó khăn cho việc hướng dẫn học sinh trong các tiết học thực hành sinh học...

+ Khu vực sân trường còn chật hẹp, khi tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể toàn trường gặp khó khăn.

+ Thiếu nhà đa năng, một số nội dung trong hoạt động TDTT nhà trường phải liên hệ với UBND phường tạo điều kiện để bố trí cho học sinh luyện tập (nội dung cầu long, bóng bàn...)

2.4 Các thành tố khác:

- Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay.

- Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các nhà trường cùng cấp học trong địa bàn thị xã đã có những bước tiến mạnh mẽ, chất lượng giáo dục sẽ có tốc độ phát triển cao trong thời gian tới.

- Số học sinh vào THCS trong những năm tới tăng nhanh đòi hỏi nhà trường phải bổ sung cơ sở vật chất, lớp học

- Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục nhà trường.

- Phường Đông Triều, tập trung nhiều hộ dân thuần nông,kinh tế gia đình và đời sống nhân dân không ổn định; tỷ lệ cha mẹ học sinh thường xuyên làm ăn xa

gia đình cao; là một trong những nguyên nhân gây khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động của nhà trường.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHIẾN LƯỢC NHÀ TRƯỜNG:

Hướng phát triển:

- Phân đầu xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Nâng cao vị thế của nhà trường, giữ vững vị trí tốp đầu của Giáo dục Đông Triều; Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên. Phân đầu giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và xây dựng các điều kiện trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương, tình thương trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

1. Quy mô số lớp, số học sinh.

- *Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2018-2020 (Số HS mỗi lớp từ 38-45 HS)*

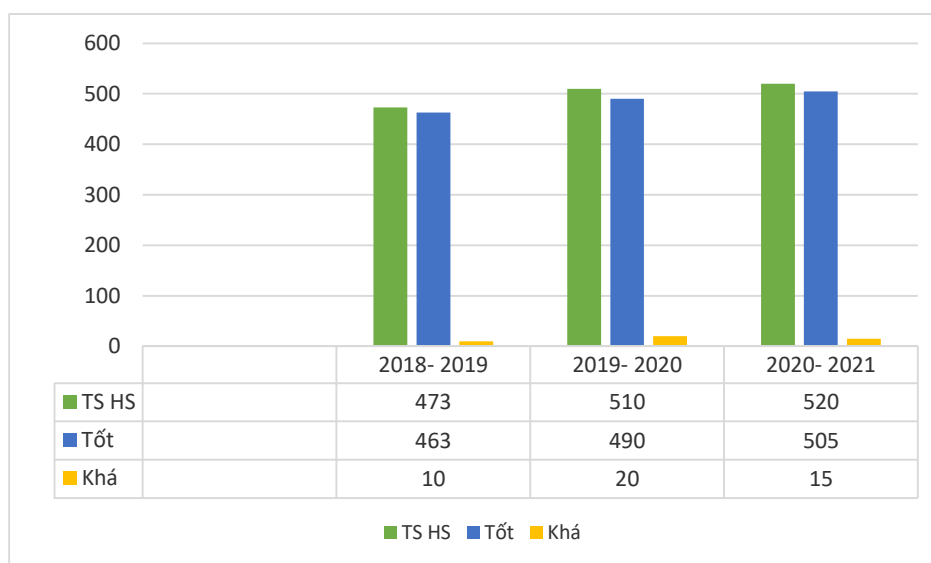


- **Chỉ tiêu chất lượng hai mặt giáo dục:**

Học lực:



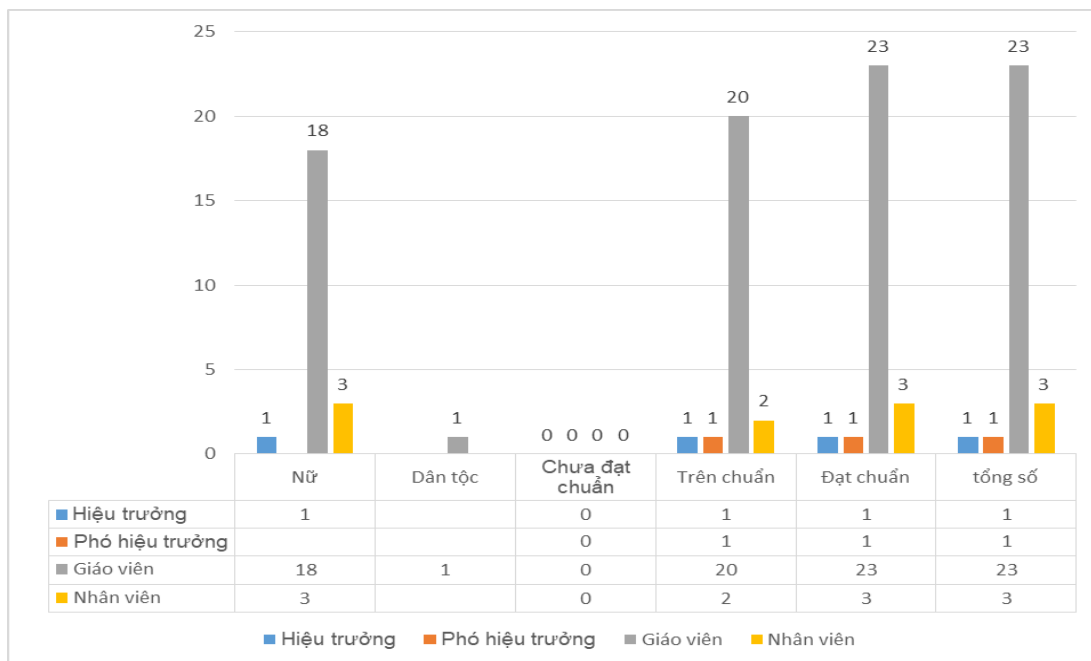
Hạng kiểm:



- Chất lượng mũi nhọn:



2. Quy mô đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên:



3. Cơ sở vật chất:

3.1. Mục tiêu phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật

- Xây dựng trường đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý nhà trường.

- Đầu tư xây dựng hệ thống phòng học thông minh, phòng bộ môn, các công trình phụ trợ để tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả

3.2. Nhu cầu về cơ sở vật chất

Nhu cầu về đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2018 đến 2020

Nhà trường tham mưu với địa phương để khi chuyển trường ra địa điểm mới theo dự án năm 2019. Có hệ thống cơ sở vật chất gồm:

Hạng mục đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Diện tích (m ²)	Ghi chú
Khối phòng học	Phòng	12	72m ² / phòng	
Khối PHBM				
- PHBM Vật lí	Phòng	1	72m ² / phòng	
- PHBM Hóa học	Phòng	1	72m ² / phòng	

- PHBM Sinh học	Phòng	1	72m ² /phòng	
- PHBM Tin học	Phòng	2	72m ² /phòng	
- PHBM Tiếng Anh	Phòng	2	72m ² /phòng	
- PHBM Công nghệ	Phòng	1	72m ² /phòng	
- PHBM Âm nhạc	Phòng	1	72m ² /phòng	
- Thư viện	Phòng	1	120 m ²	
- Kho TBDH dùng chung	Phòng	1	72m ² /phòng	
- Phòng truyền thống	Phòng	1	72m ² /phòng	
- Nhà đa năng	Nhà	1	500m ²	
Khối phòng hành chính quản trị				
- Phòng họp	Phòng	1	90 m ²	
- Phòng tổ chuyên môn	Phòng	3	38 m ²	
- Phòng tổ hành chính	Phòng	2	38 m ²	
- Phòng Y tế	Phòng	1	38 m ²	
- Kho	Phòng	1	38 m ²	
- Phòng bảo vệ	Phòng	1	25 m ²	
Khối phòng học	Phòng	18	60m ²	
- Bàn ghế	Phòng	432	Bộ	Bàn ghế 2 chỗ ngồi
Sân chơi, hệ thống thoát nước		1	2000 m ²	
Tổng cộng				

+ Cảnh quan môi trường luôn Xanh – Sạch đẹp – An toàn.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. CÁC NHÓM PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2018- 2020

1. Nhóm phát triển các hoạt động giáo dục

1.1. Phát triển giáo dục

1.1.1. Mục tiêu phát triển giáo dục

Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, điều chỉnh phân phối chương trình, nội dung dạy học linh

hoạt theo đối tượng học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng, phát huy năng lực của học sinh.

Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 66-CT/TU ngày 27/01/2014 của Tỉnh uỷ, Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thiết yếu sẵn sàng thực hiện việc đổi mới chương trình GDPT áp dụng từ năm học 2020-2021 đối với cấp THCS.

Đối với việc dạy học ngoại ngữ: Đảm bảo các điều kiện để tổ chức dạy theo chương trình đề án ngoại ngữ 2020, đề án tăng cường kỹ năng giao tiếp tiếng anh cho học sinh có yếu tố người nước ngoài.

Tiếp tục dạy học tích hợp giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, giáo dục thông qua di sản ...

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng cao nhất nhu cầu học tập của học sinh. Từ năm 2018 đến năm 2020 có 100% học sinh học đúng độ tuổi ở các khối lớp, 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học, 100% học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS. Củng cố và nâng cao chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 THPT giữ vững tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường THPT công lập đạt từ 80% trở lên.

1.1.2. Giải pháp thực hiện

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học, dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Thường xuyên kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên trong trường.

1. 2. Đảm bảo chất lượng

1.2.1. Các điều kiện đảm bảo chất lượng

- Đảm bảo tối đa về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ giáo viên giảng

dạy, sắp xếp và bố trí đủ số lượng giáo viên, đảm bảo cơ cấu giáo viên, nhất là giáo viên ngoại ngữ.

- Đảm bảo đủ phòng học để học tổ chức tốt các hoạt động dạy đội tuyển, phụ đạo học sinh yếu theo kế hoạch. Có đủ các phòng bộ môn, phòng chức năng và các công trình phụ trợ. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- Đẩy mạnh thực hiện ứng dụng CNTT trong công tác quản lý; ứng dụng phần mềm quản lý giáo dục, phần mềm quản lý cán bộ giáo viên nhân viên.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí cán bộ giáo viên hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGV phù hợp với yêu cầu.

1.2.2. Các biện pháp quản lý nâng cao chất lượng

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo quy định; dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên bằng nhiều biện pháp, trong đó quan tâm đến hình thức tự bồi dưỡng ở nhà trường theo đơn vị tổ, tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn để đạt trình độ trên chuẩn, dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hè, dự chuyên đề cụm, dự giờ đồng nghiệp, tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, đăng ký tiết dạy tốt, học tốt...

- Đi sâu bồi dưỡng giáo viên mới ra trường và có tay nghề chưa vững vàng. Phấn đấu 85% giáo viên đạt chuyên môn loại tốt, 15% giáo viên đạt loại khá và không có giáo viên đạt yêu cầu.

- Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy học sinh làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Tăng cường phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo dục đạo đức cho học sinh trong tất cả các môn học.

1.2.3. Các hoạt động đảm bảo chất lượng

- Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học

- Thực hiện mục tiêu Phổ cập giáo dục THCS

- Bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền với các bậc cha mẹ học sinh và cộng đồng về công tác giáo dục học sinh.

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, Hoạt động trải nghiệm sáng tạo hiệu quả.

1.2.4. Hoạt động tự đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng

- Việc tự đánh giá chất lượng trường học thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong toàn bộ hoạt động giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Công tác tự đánh giá của nhà trường cần thực hiện đầy đủ theo quy trình và tự đánh giá đúng thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về KĐCLGD và công nhận đạt CQG đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

2. Giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng môi trường sư phạm ở trường học trước hết là xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên về nề nếp học tập, sinh hoạt. Mỗi thầy cô giáo không chỉ dạy cho học sinh bằng những hiểu biết của mình mà còn dạy học sinh bằng cả cuộc đời mình. Vì thế hiệu trưởng cần phối hợp với Công đoàn xây dựng tập thể giáo viên thành tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Rà soát lại trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm của giáo viên. Động viên khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên chưa có trình độ ngoại ngữ, tin học tự học để nâng cao trình độ.

- Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên bằng nhiều hình thức: Dự giờ, hội giảng giảng, thi giáo viên giỏi, chuyên đề, trao đổi học tập kinh nghiệm... Phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt có phần thưởng khích lệ và góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên khắc phục những tồn tại và phát huy thành tích đạt được. Thường xuyên bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận và lực lượng cốt cán của nhà trường thông qua thực tiễn công tác và tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, công bằng trong phê bình, thi đua khen thưởng, giải quyết những vướng mắc trong nội bộ CBGVNV trên cơ sở bình đẳng. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên yên tâm công tác. Xây dựng bầu không khí làm việc đồng thuận, phát huy vai trò gương mẫu trong lãnh đạo, tạo khối đoàn kết nhất trí cùng nhau hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra.

- Phát huy vai trò cá nhân, luôn gương mẫu đi đầu trong mọi công việc. Từng bước hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu thời đại công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

3. Nhóm phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật

- Xây dựng trường đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý nhà trường.

- Đầu tư xây dựng hệ thống phòng học thông minh, phòng bộ môn, các công trình phụ trợ để tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả

*** Mua sắm trang thiết bị dạy học giai đoạn 2018 đến 2020**

Tham mưu với lãnh đạo ngành để hàng năm được mua sắm bổ sung những thiết bị tối thiểu, tăng cường trang bị những thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu dạy và học trong điều kiện mới.

*** Giải pháp phát triển cơ sở vật chất giai đoạn 2018- 2020**

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng trường đảm bảo đủ số phòng học cho học sinh học tập, vui chơi và đầy đủ phòng chức năng.

- Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị dạy học từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định và yêu cầu trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị phục vụ dạy học.

- Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường Xanh- Sạch- Đẹp thể hiện môi trường trường học thân thiện, học sinh tích cực.

4. Nhóm phát triển nguồn lực tài chính

4.1. Kế hoạch và biện pháp tăng nguồn lực tài chính

- Huy động nguồn tài chính từ tất cả các nguồn: ngân sách nhà nước và địa phương, vận động nhân dân và cha mẹ học sinh.

- Tranh thủ sự đầu tư, ủng hộ của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội.

4.2. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định

- Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thống nhất và theo dõi thu chi các khoản thu hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Huy động các nguồn lực xã hội khác như: Doanh nghiệp tư nhân, các mạnh thường quân, ... hỗ trợ thêm kinh phí trang bị thêm một số trang thiết bị, đồ dùng học tập, hỗ trợ cấp học bổng, giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó.

5. Phát triển và quảng bá thương hiệu

Triển khai có hiệu quả Websise nhà trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội nghị, diễn đàn ...

Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành.

Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch

- Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Nguyễn Du giai đoạn 2018- 2020 được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan cấp trên, Đảng ủy, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Niêm yết công khai kế hoạch chiến lược nhà trường tại bảng tin nhà trường.

- Công khai kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trên website nhà trường

1.2. Xây dựng lộ trình

*** Giai đoạn 2018-2019:**

- Triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, viên chức. Báo cáo lên cơ quan cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

1. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

2. Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh.

3. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

4. Tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

➤ **Từ năm 2019 - 2020:**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

2. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chủ yếu và các nhóm giải pháp cơ bản của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện từng địa phương, gắn với việc tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác, đổi mới hoạt động giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong mỗi cơ sở giáo dục.

3. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục theo hướng giao quyền tự chủ cho các nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và cá nhân thực hiện nhiệm vụ; thực hiện tốt chức năng giám sát của xã hội và kiểm tra của cấp trên.

4. Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

5. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên "nghiên cứu bài học"; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

6. Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025 hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

7. Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, Trải nghiệm sáng tạo đi vào nề nếp, tăng cường giáo dục lịch sử địa phương gắn liền với quảng bá tiềm năng phát triển kinh tế của thị xã Đông Triều theo nghị quyết Đảng bộ thị xã Đông Triều giai đoạn 2015-2020.

8. Hoàn thành xây dựng các tiêu chí, tiêu chuẩn, quy định về kiểm định chất lượng và đánh giá trường chuẩn Quốc gia theo lộ trình, đến năm 2019 được công

nhận chuẩn mức độ 2 theo thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về KĐCLGD và công nhận đạt CQG đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Hoàn thành cơ bản xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ, tham mưu đầu tư cải tạo phòng học và lập quy hoạch nhà hiệu bộ, phòng chức năng; bổ sung trang thiết bị;.

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn kiểm định nhà trường, phấn đấu đạt và giữ vững Kiểm định chất lượng mức độ 3.

- Giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia, tiến tới xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2

- Tham mưu với địa phương trong việc thiết kế nhà trường ra khu đất mới dự kiến từ đầu năm 2019 để có đủ phòng học, PHBM và các phòng chức năng theo quy định, đảm bảo đạt chuẩn quy định

1.3. Phân công trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân

- **Hiệu trưởng:** Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- + Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

- + Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

- **Phó Hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

- **Tổ trưởng chuyên môn:**

- + Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

- + Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- + Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện

- **Giáo viên, nhân viên:** Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian

quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm đề bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:

+ Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh:

+ Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, vận động cha mẹ học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Thị ủy, UBND thị xã

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng cơ sở vật chất trường THCS Nguyễn Du ra địa điểm mới theo đề án đã phê duyệt.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

3. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Nguyễn Du giai đoạn 2018-2020. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

Nơi nhận:

- PGD-ĐT Đông Triều: (để phê duyệt)
- ĐU- HĐND-UBND phường (để b/c)
- Các tổ CM (để chỉ đạo)
- Đăng tải website nhà trường:
thcsnguyendu@dongtrieu.edu.vn
- Lưu VP

TM. NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Ánh Tuyết